TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP, TỈNH GL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2019/QĐST-HNGĐ	*ĐP, ngày 17 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019 về việc "Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan Đình H, sinh năm 1982
Địa chỉ: Đội 5, Thôn TT, xã TA, huyện ĐP, GL.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1992
Địa chỉ: Đội 5, Thôn TT, xã TA, huyện ĐP, GL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đình H và chị Nguyễn Thị Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Phan Đình H và chị Nguyễn Thị Ngọc T không có con chung.

2.2. Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản: Anh H và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Thuận tình ly hôn các đương sự chỉ phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng, trong đó anh H phải chịu 75.000 đồng và chị T phải chịu 75.000 đồng. Anh H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 150.000 đồng cả phần của chị T nhưng được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004401 ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện ĐP, tỉnh GL. Hoàn trả lại cho anh H số tiền 150.000 đồng chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh GL;
- VKSND huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP;
- UBND xã TA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Đ